

KINH ĐẠI BẢO TÍCH

QUYỂN 3

Hán dịch: Đồi Đại Đường, Tam tạng Pháp sư Bồ-đề-lưu-chí.

Pháp hội 1: BA LUẬT NGHI (Phần 3)

Tôn giả Đại Ca-diếp thưa:

–Bạch Thế Tôn! Rất lạ thay, những người ấy được nghe kinh pháp này, mà họ không có lòng yếm ly.

Phật bảo Đại Ca-diếp:

–Này Đại Ca-diếp! Nếu là kẻ có bốn điều sau đây, thì dù được nghe kinh pháp này, nhưng họ vẫn không yếm ly. Đó là nhiều phóng dật, không tin chắc nghiệp quả, không tin chắc đại địa ngục, không tin chắc mình sẽ chết.

Lại có kẻ vì có bốn điều dưới đây nên không yếm ly như lúc tráng niên khỏe mạnh tự cậy sức mạnh, mê say dục lạc, ham uống rượu, không suy gẫm quan sát để hiểu biết.

Nếu Tỳ-kheo có bốn điều dưới đây thì hủy báng Vô thượng Bồ-đề: Ác nghiệp thành thực chẳng biết phát lồ, chẳng rành nghiệp quả ác, làm uế dục với Tỳ-kheo-ni, cậy có Hòa thượng A-xà-lê, được nhiều người thương mến, theo thầy học tập vì tật đố mà khinh chê thầy là ít học.

Này Đại Ca-diếp! Nếu có người được một pháp sau đây thì trọn nên bậc Sa-môn, Bà-la-môn, đối với tất cả pháp tâm vô sở trụ.

Này Đại Ca-diếp! Ví như có người rơi từ trên chót núi, liền cho rằng không có mặt đất cây cối rừng rậm, chỉ tưởng trống không mà dứt hơi thở.

Những kẻ chấp pháp cũng như vậy. Nếu chấp có nhãn, nhĩ... cùng chấp có tướng nhãn, nhĩ... hoặc chấp sắc, thọ... hoặc chấp trì giới, đa văn, tầm quý, kinh hành, được Bồ-đề... Đây đều không phải là pháp của Sa-môn, Bà-la-môn. Nếu có tướng chấp thì sẽ bị làm hại. Những gì làm hại? Chính là tham, sân, si vậy.

Nếu chấp tướng nhãn, nhĩ... thì thấy có sắc, thành... khả ái hay không khả ái, tất bị nhãn, nhĩ... làm hại. Đã bị hại thì sẽ bị hại nơi trong vòng địa ngục, ngạ quỷ, súc sinh, trời và người.

Do đâu mà bị hại? Do tướng chấp.

Sao gọi là tướng chấp? Chính là chấp ngã và ngã sở, chấp nam, nữ, địa, thủy, hỏa, phong, chấp thân chết xanh bầm, tan rã, xương trắng, chấp thắng giải thoát, chấp kia có phần ít giải thoát, đây không phần ít giải thoát, chấp hiện chứng, ta tùy niệm khác với quá khứ, khác với hiện tại, ta là quá khứ, ta là hiện tại, cho đến chấp Niết-bàn, thấy ta được Niết-bàn, với các pháp sinh tướng chấp.

Này Đại Ca-diếp! Tóm lại, kẻ chấp trước thời với chỗ nào cũng sinh niệm tướng, cho đến trong tánh không, họ vẫn có tất cả tướng niệm. Đây đều chẳng phải pháp Sa-môn, Bà-la-môn, đều chẳng phải hạnh Sa-môn, hạnh Bà-la-môn.

Này Đại Ca-diếp! Như Lai nói pháp Sa-môn, Bà-la-môn như hư không cùng với mặt đất. Vì sao? Vì hư không trọn không nghĩ rằng ta là hư không. Cũng vậy, bậc Sa-môn, Bà-la-môn trọn không tự nói ta là Sa-môn, Bà-la-môn. Các pháp cũng không tự nói là pháp Sa-môn,

Bà-la-môn. Không tạo tác không trừ bỏ, đây gọi là Sa-môn, Bà-la-môn.

Này Đại Ca-diếp! Như có kẻ giữa đêm tối múa tay chân, động đầu mặt, rồi nói rằng ta đùa cợt thế gian! Ta đùa cợt thế gian! Ý ông thế nào, họ đùa cợt ai?

Tôn giả Ca-diếp thưa:

–Bạch Thế Tôn! Kẻ đó tự đùa cợt lấy họ. Vì sao? Vì giữa đêm tối không có ai để họ đùa cợt cả.

Đức Phật bảo Tôn giả Ca-diếp:

–Này Tôn giả Ca-diếp, cũng vậy, nếu có Tỳ-kheo đến a-lan-nhã, hoặc đến dưới tàng cây, nhà vắng, đất trống quán tưởng nhãn, nhĩ... đều là vô thường, sắc, thanh... cũng đều vô thường. Ta thăng đến Niết-bàn.

Các Tỳ-kheo ấy tự luống khổ nhọc không phải hạnh của Sa-môn. Vì họ có rất nhiều tà chấp.

Họ biết tướng nhãn, nhĩ... rồi vì muốn diệt nhãn, nhĩ... mà tu tập nhọc nhằn. Nếu ở nơi căn, trần, thức, ba chỗ đó mà biết rành thì sinh niệm phân biệt đối với ba chỗ ấy. Nếu đã ở nơi chỗ thấy biết mà sinh niệm phân biệt thì làm thế nào được tâm nhất tánh cảnh.

Này Đại Ca-diếp! Thậm thâm Bồ-đề rất khó đến khó vào, khó có đủ tư lương.

Thế nào gọi là tâm nhất tánh cảnh? Suy tìm cùng khắp cho đến một pháp cũng chẳng thể nắm bắt được. Nghĩa là nhãn, nhĩ... đều chẳng thể có thật. Tất cả pháp đều chẳng có thật. Vì sao? Vì bản tánh như vậy. Tâm tánh vốn bất sinh, tất cả các pháp đều không có thật nên tâm đó chẳng thể nắm bắt được. Vì nếu quá khứ, hiện tại, vị lai là vô sở đắc thì là vô sở tác. Thế nào gọi là vô sở tác? Hoặc cũ hoặc mới đều chẳng thể tạo tác nên gọi là vô sở tác.

Trong đây, quá khứ tâm không giải thoát, hiện tại tâm không giải thoát, vị lai tâm không giải thoát, tùy chỗ có tâm đều vô sở đắc, đây là tâm nhất tánh cảnh, chính đây gọi là nhập vào số của tâm vậy.

Này Đại Ca-diếp! Ở vị lai sẽ có hàng bốn chúng chấp cho rằng nhãn, nhĩ... là hoại diệt. Đối với các uẩn chấp là vật thật có.

Như Lai nói các uẩn dường như cảnh chiêm bao. Nhưng họ lại bảo chiêm bao là thật có, vì thế gian nói có chiêm bao; nếu không chiêm bao, lẽ ra mọi người không có sự mộng tưởng để biểu thị. Do đây chúng ta trong lúc ngủ mơ sinh mộng tưởng. Thật vậy, vì các uẩn có sở nhân nên gọi là như chiêm bao. Nếu uẩn đã không, thì chẳng nên nói các uẩn dường như cảnh chiêm bao!

Những kẻ ngu si kia cho chiêm bao là thật có nên khi họ nghe kinh pháp này liền hủy báng. Trong hạng này lại có Tỳ-kheo-ni đối với các nhà thí chủ, vọng xưng rằng ta là bậc A-la-hán. Hoặc vì y cứ nơi trí thô cạn, họ nói hiện chứng được. Hoặc có Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di nghe kệ tụng trong kinh luật rồi nói tôi hiện chứng.

Này Đại Ca-diếp! Lúc đó, hoặc có Tỳ-kheo đã thường ở a-lan-nhã trải qua hai, ba mươi năm tinh tấn tu tập, vì Phật pháp mà họ đến nơi Ưu-bà-tắc mới có lòng tin vừa được một ngày, rồi chỉ dùng lời không mà xướng thuyết lẫn nhau. Họ bảo rằng vì không không nên ta biết khắp tất cả, ta biết khắp tất cả.

Hoặc có Tỳ-kheo nghe kinh pháp này rồi luận nói với nhau. Có người nghe sinh lòng hãi sợ, lại nói những người tại gia cùng xuất gia chẳng nên gần gũi các vị ấy, phải xa lìa, vì chẳng phải giáo sư. Vì sao? Vì hiểu biết của họ không tương hợp. Hoặc có người giảng nói pháp lý thậm thâm lại bị hàng tại gia, xuất gia khinh tiện bỏ rơi.

Hiện nay đây Phật nói phạm hạnh thắng diệu còn ít người biết, hưởng chi đời vị lai đến cả người biết chút ít cũng đã qua đời. Lúc đó, một ngàn, hai ngàn Tỳ-kheo thuyết pháp khó

có được một người hiểu biết đúng thật tin nhập diệu pháp. Trong hàng đó, hoặc có Tỳ-kheo đến nỗi không nói được suông câu hướng là hiểu rõ.

Này Đại Ca-diếp! Lúc đó, hàng tại gia, xuất gia chung nhau khinh hủy giáo pháp này.

Nếu có Tỳ-kheo tinh tấn vì thêm lành dứt ác, nên bớt ngủ nghỉ, đầu hôm cuối đêm tinh tấn tu học. Các vị này tất bị kẻ khác ganh ghét, chê bai hoặc giết chết. Những kinh pháp như đây sẽ diệt mất. Hàng Tỳ-kheo đúng pháp cũng đều tiêu diệt. Trong lúc đó, người có trí thanh tịnh vô nhiễm hiểu rõ diệu pháp, phải tôn trọng kinh pháp này, tin sâu cung kính, cùng nhau họp ở nơi a-lan-nhã.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn nói kệ rằng:

*Pháp lành của ta dạy,
Hợp với Đệ nhất nghĩa
Rằng uẩn không chắc thật
Nên xem đó như mộng.
Đời sau, các Tỳ-kheo
Lòng ganh ghét loạn xạ
Không phân biệt tôn ti
Chỉ luống có danh tướng
Lời Tỳ-kheo nói ra
Tại gia cũng nói vậy
Giáo pháp lúc bây giờ
Đạo tục đồng cùng nói.
Tỳ-kheo bảo kẻ tục
Ông hiểu pháp hy hữu
Chính là Phật Bồ-đề
Đã phát quả Sơ địa!
Lòng tự cho thấy pháp
Gần gũi người tại gia
Đây dâm cúng Tỳ-kheo
Đồ cúng dường tối thượng.
Các Tỳ-kheo này nói
Tất cả lời đều thật
Cùng tại gia thân nhau
Rằng ta đã thấy pháp.
Người ở đời vị lai
Vì lợi dưỡng xuất gia
Chẳng tuân theo chánh pháp
Hủy hoại Bồ-đề đạo.
Ta đem đạo dạy cho
Gần ta chớ theo ai
Ít lâu người sẽ được
Như chỗ ta đã được.
Đây là ngôi tịch tĩnh
Ta nói rõ cho người
Trong đại chúng đông người
Làm hư giáo pháp Phật.*

Ví như bọn giặc cướp
Lòng hung dữ hiểm độc
Đánh phá thành xóm làng
Cũng cướp tុ lạc lớn.
Tỳ-kheo này cũng vậy
Vô trí, nhiều ngu si
Tuệ ít hay phạm lỗi
Chấp ngã, chấp thọ mạng.
Rời xa giáo pháp Phật
An trụ trong kiến chấp
Tự xưng A-la-hán
Đầy lòng tăng thượng mạn.
Họ ở giữa đại hội
Đối trước chúng Tỳ-kheo
Khoe mình nhiều trí tuệ
Danh tiếng ít người có.
Lúc đó có Tỳ-kheo
Hoặc hành đúng chánh pháp,
Bị họ ghét chê bai
Chẳng phải là Phật tử.
Chư Phật đại Bồ-đề
Lúc đó bị hủy báng
Chư Thiên lòng buồn lo
Thường hướng nhau than thở.
Chư Thiên tin chánh pháp
Thấy mất chánh pháp luân
Của Thích-ca Văn Phật
Đau lòng lăn trên đất.
Chư Thiên ca ngợi Phật
Cùng tán thán pháp môn
Khen ngợi phước điền Tăng
Con yêu của chư Phật.
Chúng ta chẳng còn nghe
Pháp nhiệm màu của Phật
Thích-ca đã diệt độ
Không hiểu ôm lòng mê.
Tứ thiên, Đạo-lợi thiên
Vang lên tiếng tăm lớn
Báo khắp cùng chư Thiên
Đuốc pháp nay sắp tắt.
Các vị được nghe Phật
Nếu chẳng gần Như Lai
Hàng Trời, Rồng sau này
Sẽ ôm lòng hối hận.
Trải qua vô số kiếp

Vì mình cũng vì người
Chịu đủ điều khôn khổ
Rồi sau mới thành Phật.
Đây là lời chư Phật
Vì giáo hóa chúng sinh
Giảng nói thiện pháp môn
Nay đây sẽ ẩn mất.
Kẻ giả dối ra đời
Gây nhiều tội đáng sợ
Là ma sư, ác ma
Tha hồ nói lời ác.
Dua dối nhiều ngu si
Phỉnh gạt người khờ dại
Hoặc giận hoặc chằng hờn
Chê Thầy, chê chánh pháp.
Nghe tiếng Trời truyền xướng
Các cõi trên đều buồn
Tứ Thiên vương, loài người
Cũng đều mang sầu khổ.
Thần Dạ-xoa nhóm họp
A-tra-phiệt-để thành
Kêu lên tiếng hãi hùng
Đôi mắt đồng rơi lệ.
Đền đài châu báu đẹp
Nghiêm lệ của chư Thiên
Thấy đều mất quang huy
Đen tối như đồng đất.
Cung điện xưa xinh đẹp
Rất đáng mến, đáng ưa
Nay mất cả oai quang
Nhìn xem không còn thích.
Chư Thiên cùng nhau đến
Xưa kia chỗ Phật sinh
Lăn trên đất kêu gào
Càng thêm sầu thêm khổ.
Ta từ trời xuống đất
Đi qua các quốc thành
Phật pháp đều trầm luân
Nhìn khắp chẳng còn thấy.
Khắp cả Diêm-phù-đề
Chánh pháp đã suy tàn
Bức não người xuất gia
Nên chư Thiên than khóc.
Cung trời trọn bảy ngày
Nơi nơi mất oai quang

Chư Thiên cũng bảy ngày,
Thường buồn rầu than khóc
Than ôi! Đấng Đại Hùng
Xưa tôi từng gặp Ngài
Nào ngờ nay chẳng thấy
Lời Ngài cũng thành không.
Phật thường ở Xá-vệ
Chúng tôi đến kính lễ
Nay thấy chỗ nhớ Người
Càng thêm buồn than khóc.
Và đây là rừng Lộc
Phật Xưa ở nơi đây
Chuyển pháp luân bốn Đế
Chúng tôi thân nghe thấy!
Nay thế gian tăm tối
Chẳng kính mến lẫn nhau
Đã gây tạo tội nhân
Ất sinh ba ác đạo.
Trên trời nhiều cung điện
Nay đều trống vắng người
Chúng sinh Diêm-phù-đề
Không chủ, không ai cứu.
Chỗ kinh hành của Phật
Nay hủy hoại hoang vu
Pháp vương đã Niết-bàn
Thế gian mất an lạc.
Giữa chúng trời Đạo-lợi
Thiên chúa Thích Đề-hoàn
Lòng khổ não ưu sầu
To tiếng than thở khóc.
Chư Thiên chúng Đạo-lợi
Chấp tay và xưng hiệu
Nghe tiếng từ trong vườn
Lần lượt vội chạy đến.
Như vậy hàng Thiên chúng
Tán thán Đấng Như Lai
Từ xa thấy Thế Tôn
Từng là Thầy thuyết pháp.
Không uống cam lộ được
Cũng tuyệt tiếng đàn ca
Hàng chư Thiên như đây
Lòng sầu cả sáu tháng.
A-tu-la nghe nói
Chánh pháp đã trống hư
Liên kêu gọi lẫn nhau

Dem binh đánh Đao-lợi.
Diêm-phù các vua chúa
Hủy hoại Phật luật nghi
Chính trong thời kỳ này
Trời cùng Tu-la chiến.
Sinh vào trong ác đạo
Có rất đông Tỳ-kheo
Cũng nhiều Tỳ-kheo-ni
Chịu đủ tất cả khổ.
Tại gia phạm các tội
Cư sĩ phá Thi-la
Tranh bài bác lẫn nhau
Do đây đọa ác đạo.
Phụ nữ làm việc ác
Đều vào ba đường khổ
Lúc hưng thịnh việc này
Thế gian chẳng an tịnh.
Có lúc qua tị lạc
Hoặc trốn vào núi rừng
Vì lo sợ nhọc nhằn
Mạng người thọ ngắn yếu.
Khắp nơi nhiều trộm cướp
Sự đói khát tràn lan
Lúa má lại mất mùa
Thêm sâu bọ phá hại.
Đời nhiều nghèo đói khổ
Loài người lúc chết rồi
Ngạ quỷ nhiều sinh vào
Chịu biết bao khổ sở.
Những đồ cúng chùa tháp
Vật dâng bốn phương Tăng
Lúc đó các Tỳ-kheo
Cùng nhau chia lấy hết.
Sau khi Phật diệt độ
Khổ như thế đầy đầy
Phải sớm cố siêng năng
Chớ nhìn lui trở lại.
Bao nhiêu kẻ ngu dại
Người không tuệ, không căn
Do nghiệp ngu đã thành
Sớm đọa vào ác đạo.
Phải thích giảng đọc tụng
Trí tuệ do đây sinh.
Người tu tuệ, tu tâm
Mau sinh cõi lành tốt.

Thường dùng trí quán sát
Học đúng theo lời Phật
Lìa hẳn những ràng buộc
Sớm được đạo Niết-bàn.
Chánh pháp chẳng còn lâu
Phải gắng tu tinh tấn
Phật nói đã cạn lời
Suy gẫm lời chân chánh.
Khi kiếp này đã qua
Cả sáu mươi đại kiếp
Hiệu Phật chẳng được nghe
Làm sao có ưa thích.
Đến thời kỳ cơ cận
Sự đời khổ không cùng
Dù cho đến mẹ con
Cũng giết nhau ăn thịt.
Lúc đó đến con đẻ
Kinh hãi đi chẳng yên
Dù ở trong nhà mình
Vẫn lòng lo sợ sệt.
Thấy nghe những việc này
Rõ kia sinh tử khổ
Ai là người có trí
Mà lại thích, lại ưa.
Vô minh là gốc sinh
Phụ nữ là gốc dục
Thân là cội gốc khổ
Do đây phải xa lìa.
Trong đời chúng sinh ngu
Say đắm nơi nữ dục
Người lìa được ngu si
Sẽ được Niết-bàn đạo.
Lúc giảng nói pháp này
Chẳng bị quả báo ác
Vì bác không nhân quả
Nên phải sa ác đạo.
Pháp công đức vô lậu
Không không vô sở đắc
Tịch tĩnh vốn không bèn
Nên phải mau hiểu rõ.

Phật bảo Đại Ca-diếp:

–Nếu có Tỳ-kheo hoặc người nào có thể trọn nên pháp đệ nhất này mà cầu pháp vô lậu thì nên bảo rằng đối với tất cả pháp, tâm không chỗ trụ.

Này Đại Ca-diếp! Bò-tát phải kiên cố tu tập. Thế nào là kiên cố? Thế nào là tu tập? Kiên cố là tâm kiên cố và tinh tấn kiên cố.

Thế nào gọi là tâm kiên cố? Bồ-tát nghĩ rằng: “Cúng dường một Đức Phật cho đến cúng dường cả hằng hà sa chư Phật rồi sau mới phát một niệm cầu Phật đạo, sau đó lại trải qua hằng hà sa kiếp có một Đức Phật hiện ra đời, vì phát hằng hà sa tâm nguyện nên một lần được thọ thân người, cho đến thọ hằng hà sa thân người nghe pháp một câu phát trí tuệ sáng suốt, được lợi ích lớn nơi đạo Vô thượng Bồ-đề.” Bồ-tát nên phát tâm kiên cố như vậy.

Bồ-tát lại dùng nhiều phương tiện để nhiếp lấy trí tuệ của Phật, dùng nhiều khổ hạnh để mong cầu, nhiều khổ hạnh để nhiếp thọ Phật trí. Bồ-tát phải có tâm kiên cố như vậy.

Này Đại Ca-diếp! Nay Phật vì ông mà nói ví dụ. Những người trí do ví dụ mà được hiểu nghĩa trên đây nói về sự nhờ nhiều khổ hạnh mà có thể được Vô thượng Bồ-đề, trải qua hằng hà sa kiếp không nên thôi nghỉ. Nếu hằng hà sa kiếp học tập mãi không thôi nghỉ, thì có thể hiện chứng Vô thượng Bồ-đề. Bồ-tát nên phát tâm kiên cố như vậy để thêm thế lực sách tấn, vĩnh viễn không rời bỏ đạo Vô thượng Bồ-đề.

Bồ-tát đã phát tâm như vậy, đối với phải chỗ, không phải chỗ chẳng nên chấp lấy. Vì sao? Vì chấp lấy thì trở ngại đạo Vô thượng. Nếu Bồ-tát không chấp lấy phải chỗ, không phải chỗ thì sớm được Vô thượng Bồ-đề.

Này Đại Ca-diếp! Ví như có người đem của báu này đây cả đại thiên thế giới dùng bỏ thí. Nếu có người tin và thọ trì kinh điển thuận Bồ-đề của Phật nói, thì phước của người này hơn người bỏ thí kia.

Này Đại Ca-diếp! Bồ-tát lại có tâm kiên cố, cho đến tâm kiên cố này cũng bất khả đắc. Do đây sự tu hành của Bồ-tát chẳng nên thôi nghỉ.

Bồ-tát phải tu tập nhiều đến bao nhiêu? Tùy có bao nhiêu pháp tu tập. Nếu còn có một niệm không thể thấu rõ thì đều phải tu tập. Vì sao? Vì những pháp tu tập đó không biểu thị được, dù vậy nhưng là pháp tu tập tối thắng, nghĩa là tâm tánh kiên cố vậy.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn nói kệ rằng:

*Vô tâm, khởi tâm tưởng
Sẽ có bố úy lớn
Ta sẽ thành, chẳng thành
Việc này sẽ thế nào?
Do thường suy thường nghĩ
Kẹt ở nơi một bên
Hủy báng đạo chánh pháp
Nên chẳng được Bồ-đề.
Đây là tâm giải đãi
Chẳng phải tướng Bồ-đề
Người này nghỉ tất cả
Nghỉ Phật đến Thanh văn.
Chẳng tu mà mong cầu
Thánh hiền, các Phật pháp
Chẳng phải do ngôn thuyết
Thành được quả an lạc.
Cần phải có tin ưa
Mới thành được đại pháp
Chẳng phải chỉ tâm lường
Mà được pháp thắng diệu.
Do một pháp thành được*

*Tất cả hạnh đã tu
Biết thắng pháp kia rồi
Vì Phật nên siêng tu.*

Này Đại Ca-diếp! Do có thể thành tựu pháp này, Bồ-tát không gần gũi cúng dường chư Phật, tự biết chắc rằng tôi sẽ thành Vô thượng Chánh giác.

Này Đại Ca-diếp! Bồ-tát tại gia có ba pháp tu tập có thể lợi ích đạo Bồ-đề: Vì Nhất thiết trí nên tin sâu phát nguyện, chẳng đả trước nghiệp tại gia và giữ chắc năm giới.

Bồ-tát tại gia có đủ ba điều trên thời có thể thành sáu pháp: được quả báo Thánh hiền, chẳng câ, chẳng ngọng, chẳng điếc; nghe pháp mau hiểu, đi đứng đoan nghiêm, lòng tin sâu chắc, nơi pháp thâm thâm chẳng kinh sợ, khi nghe pháp dễ hiểu dễ ngộ và mau được trụ bậc không thoái chuyển.

Đối với sáu pháp trên đây, phải khéo biết có năm điều chướng: lời ly gián, vọng ngữ, không có chí nguyện, tật đố và đả trước năm dục.

Bồ-tát tại gia có ba pháp cần tu hành: Thường có lòng muốn xuất gia, nên phải cung kính tôn trọng bậc Sa-môn, Bà-la-môn, nếu người thuyết pháp chẳng phải đồng loại thời nên lánh xa, vì chẳng nên học tập theo những pháp tà đạo chẳng phải Phật đạo.

Này Đại Ca-diếp! Bồ-tát lại phải tu học ba pháp: thường tùy thuận chư Phật, vì giảng dạy người khác nên tự mình siêng tu hành, tập rèn lòng Từ đối với chúng sinh.

Bồ-tát lại phải gần gũi ba pháp: lia hẳn sự đánh đập, chẳng mắng nhiếc người và ban sự vô úy cho người đang kinh sợ.

Lúc bấy giờ, Đức Thế Tôn nói kệ rằng:

*Chẳng gần người hạ liệt
Thấy người chẳng chánh trực
Liên phải gấp lánh xa
Như lánh xa rắn độc.
Chẳng theo học đạo khác
Phi lễ phải xa lìa
Dường như thấy chó điên
Vì phải đọa ác đạo.
Nếu chấp trước theo người
Cùng họ đi đường ác
Nghe pháp Không thắng diệu
Phải có lòng thích ưa.
Với Tỳ-kheo không tịch
Nên cung kính tôn thờ
Thêm lớn sự đa văn
Mà được sinh trí tuệ.
Bậc gần gũi Bồ-đề
Mọi người phải kính lễ
Gặp qua để học hỏi
Sớm sinh những căn lành.
Muốn trí tuệ thêm lên
Như hoa sen trong nước
Phải nghe nhiều chánh pháp
Căn lành lớn càng thêm.*

Do trí tuệ thêm nhiều
Có thể dứt hữu lậu
Thành oai đức vô úy
Đại trí rất tinh cần.
Vì lợi ích mọi người
Tự mình thành lợi ích
Người tại gia phải bỏ
Đừng đánh đập chúng sinh.
Phát tâm cầu Bồ-đề
Nơi pháp không thoái chuyển
Thân không bệnh, xinh đẹp
Mọi người đều kính ưa.
Nếu tu tập lòng Từ
Thoát khỏi ba ác đạo
Cõi trời Đạo-lợi kia
Hưởng quả vui sung sướng.
Thân trời nếu đã chết
Chẳng sa đọa ba đường
Sẽ sinh trong loài người
Nơi nhà sang tôn quý,
Thân đoan nghiêm xinh đẹp
Chẳng bị người khinh chê
Trời, Rồng theo hộ trì
Tu hành đúng chánh pháp
Thọ hưởng nơi thắng diệu
Người kính trọng mến thương
Giác ngủ được an lành
Lúc thức lòng an ổn
Vì chư Thiên ủng hộ
Nên chẳng sợ chẳng kinh.
Pháp rộng lớn trên đây
Nhiều lợi ích như vậy.
Hàng tại gia, xuất gia
Lại có lợi ích lớn
Làm nảy nở trí tuệ
Căn lành cho mọi người.
Người sợ làm cho an
Đưa đến quả Vô thượng
Chỉ cầu Nhất thiết trí
Chẳng mong mới cõi trời;
Người này được tương ưng
Chánh đạo cùng chánh tuệ
Vì có căn lành này
Chẳng còn đọa ác đạo.
Được trí, được ba minh

*Khéo học ba vô lậu
Trọn nên những công đức
Nhu chư Phật đã thành.
Đáng Tôn Quý trong đời
Mọi người cung kính lễ
Người lễ kính Như Lai
Là bậc nhất trong chúng.
Nếu người còn tại gia
Phát được tâm vô thượng
Vì họ nói pháp yếu
Ông nên lắng nghe đây.*

Này Đại Ca-diếp! Bồ-tát tại gia phải có ba điều:

1. Xa lìa những sự buồn lung chơi bời theo thế gian.
2. Cho tặng lẫn nhau cùng lựa chọn ngày lành giờ tốt, nên thanh khiết tránh nhận lãnh nhiều.

3. Phải nên tinh tấn tu học chánh pháp.

Hàng tại gia lại phải tu tập ba điều:

1. Chẳng làm trở ngại người thuyết pháp.
2. Phải khuyến thỉnh người thuyết pháp.
3. Thường thấp đèn đuốc.

Và trọn chẳng được làm ba điều này, nếu làm thì sẽ mang thân phụ nữ:

1. Không được ngăn trở mẹ đến nghe chánh pháp và ra mắt Tỳ-kheo.
2. Không được ngăn trở vợ ra mắt Tỳ-kheo và đi nghe chánh pháp.
3. Không được phạm chỗ phi đạo của vợ.

Lúc bấy giờ, Đức Thế Tôn nói kệ rằng:

*Nên thường có lòng tin
Thấp sáng đèn với đuốc
Liên được đôi mắt Phật
Thanh tịnh không cầu nhờ.
Do nơi mắt thanh tịnh
Rõ các pháp sở tri
Vì rõ được sở tri
Nên biết pháp quá khứ
Biết hiện tại cũng vậy
Chẳng phân biệt vị lai
Không có ba thứ tướng.
Có ba thứ tướng này
Bỏ lìa tướng thứ ba
Tướng gọi là vô tướng
Đều cùng là một nghĩa.
Phật dù nói các căn
Nhưng pháp không căn bản
Nơi đây sinh phân biệt
Thì mất đạo Bồ-đề.
Tịnh tu Phật nhơn rồi*

*Hiện chứng tất cả pháp
Như đây là Bồ-đề
Vừa rồi đã khai thị.
Pháp không khai thị được
Cũng không hủy hoại được
Các pháp như hư không
Nên nói là khai thị.
Phật tuyên nói nghĩa này
Để dạy chúng tại gia
Thường thấp sáng đèn đuốc
Được Phật nhãn rõ ràng.
Chẳng chướng người thuyết pháp
Giáo pháp của Thích-ca
Trộn chẳng vào tam đồ
Chẳng mắc sinh quả báo.
Thường hay cầu thỉnh người
Tuyên dương pháp tối thắng
Do sức căn lành này
Chuyển pháp luân vô thượng.
Nếu có người với mẹ
Ngăn trở nghe pháp lành
Thọ thân nữ xấu xa
Dui gù nhiều tội lỗi
Chẳng thấy được màu sắc
Cũng chẳng nghe tiếng tăm
Ở nơi chỗ tối tăm
Không khác loài chuột dơi.
Với vợ sinh đố kỵ
Ngăn trở việc tu hành
Mãn thọ sau khi chết
Sẽ mang thân gái xấu
Tóc vàng, tròn mắt xanh
Đen điu mắt mù lòa
Chân què, lòng độc ác
Tai điếc, miệng nhiều lời.
Nhiều tội lỗi như đây
Sớm có thân xấu ác
Do dục nhiễm nhân duyên
Mà bị chồng khinh ghét.*

Này Đại Ca-diếp! Bồ-tát tại gia không nên làm ba điều này:

1. Những đồ vật bố thí của người khác không luận nhiều ít tốt xấu, nếu người chủ chẳng mời thỉnh thì chẳng nên đem bố thí.
2. Người khác muốn xuất gia không nên làm trở ngại, còn người chưa xuất gia nên khuyên bảo xuất gia.
3. Thấy người xây dựng chùa tháp nên trợ giúp, không được nhân việc xây cất mà lạm

lấy tiền của hay đồ vật.

Lúc bấy giờ, Đức Thế Tôn nói kệ rằng:

*Của cải người bố thí
Không phải chỗ chẳng cho
Chỗ thí chẳng được ngăn
Lạm dùng thời mắc tội
Nên ở trước thí chủ
Vòng tay đứng thẳng ngay.
Trong đây nếu thiếu người
Cung cấp cho Tăng chúng
Phải theo lời thí chủ
Đem công giúp cho người,
Đồ uống cùng món ăn
Cho đến thứ rẻ mọn
Đúng theo lòng thí chủ,
Chớ để họ oán hờn.
Nếu ai muốn xuất gia
Hoặc con hoặc quyến thuộc
Bồ-tát nên thuận theo
Chẳng nên làm trở ngại.
Nguyện chúng sinh an lạc
Nguyện được chứng Niết-bàn
Bản nguyện tôi được tròn
Nguyện thuyết pháp vô thượng.
Lúc biết mình có lỗi
Chớ để thân tâm nheo
Chớ mãi mãi lo rầu
Mà bị phiền não nhiễm.*

Này Đại Ca-diếp! Bồ-tát tại gia lại chẳng nên làm ba điều này:

1. Chẳng nên buôn bán người nam người nữ.
2. Chẳng nên đem thuốc độc cho người.
3. Chẳng nên gán gủi những người làm các việc trên.

Lúc bấy giờ, Đức Thế Tôn nói kệ rằng:

*Chớ buôn bán người nam
Chẳng buôn bán người nữ
Thuốc độc chớ cho người
Người làm phải tránh xa
Vì làm khổ chúng sinh
Chư Thiên thường quở trách.
Không luận đến xứ nào
Lòng lo sợ bị hại
Hằng ngày thêm buồn lo
Nạn khổ bức thân thể
Chết yếu tự diệt vong
Do đây chẳng nên phạm.*

*Lỗi này và tội khác
Phật biết rõ nguyên nhân
Lược nói một ít phần
Răn dạy các Bồ-tát.*

Này Đại Ca-diếp! Bồ-tát tại gia lại chẳng nên làm ba điều dưới đây:

1. Chẳng nên đến nhà dâm nữ.
2. Chẳng nên gàn gửi những người mai mối.
3. Chẳng ở chỗ hàng thịt sát sinh.

Lúc bấy giờ, Đức Thế Tôn nói kệ rằng:

*Không đến nhà dâm nữ
Nơi như uế buông lung
Người đời sẽ chê bai
Vì gàn gửi tệ dục.
Đến đó, người trí biết
Ắt quở trách rầy la
Chiêu họa hại thân mình
Do đây thường chết sớm.
Lại chẳng nên gàn gửi
Kẻ mai mối gái trai
Người cưới vợ lấy chồng
Gần họ bị khi dễ.
Nhà sát sinh hàng thịt
Cũng phải tránh chớ qua
Nơi đó người khôn ngoan
Không bao giờ ca ngợi.
Những tội lỗi sâu nặng
Như Lai biết rõ ràng
Vì những người lỗi lầm
Nay Phật nói như thật.
Giáo pháp của Phật dạy
Đệ tử Phật phải rành
Đúng theo pháp thọ trì
Chỗ tu hành kết quả.
Chúng sinh tu Thánh đạo
Mau đến quả Niết-bàn
Phật giảng cho hạng này
Chẳng phải vì người ác.*

Này Đại Ca-diếp! Có ba điều Bồ-tát tại gia phải thực hành:

1. Ở nhà nên quan sát thân mạng của mình giả tạm như khách.
2. Với của cải đã bố thí có quan niệm như được chứa cất.
3. Với của cải chưa bố thí xem như xa lìa ta cả trăm do-tuần, chẳng có quan niệm chứa của để cho vợ con.

Lúc bấy giờ, Đức Thế Tôn nói kệ rằng:

Thường quan sát sự chết

*Mạng ta chẳng còn lâu
Sân nghiệp cùng của tiền
Nên thí gieo phước đức.
Của chẳng để vợ con
Cũng chẳng vì thân mình
Đem bố thí cho người
Được phước đức bền chắc.
Ân cần cầu Phật đạo
Chẳng sinh lòng cống cao
Nếu rời các pháp lành
Thường mang lấy tổn hại.
Như trẻ thơ đùa giỡn
Ăn chút ít chẳng no
Pháp vị còn mỏng manh
Dù tin nhưng khó vững.
Nếu tu chẳng dững mãi
Cách đạo thật xa vời
Hoằng pháp nếu chẳng thôi
Gọi là pháp rốt ráo.
Nay Phật vì đại chúng
Nói những pháp môn này
Nếu ai hiểu rõ ràng
Là bậc Nhất thiết trí.
Dùng trí khéo quan sát
Lòng chán lìa nơi thân
Thường chánh niệm tư duy
Thời như đối trước Phật.*

Này Đại Ca-diếp! Bồ-tát tại gia thành tựu được ba pháp dưới đây thì không thoái chuyển nơi đạo Vô thượng Bồ-đề:

1. Cha mẹ chẳng tin Tam bảo thì làm cho cha mẹ có lòng tin, cha mẹ hủy phạm giới pháp thì khuyên cha mẹ giữ giới, cha mẹ tham lam bòn sẻn thì khuyên cha mẹ bố thí, khen ngợi đạo Vô thượng Bồ-đề mà vì người khác thuyết pháp, đây là pháp thứ nhất được không thoái chuyển nơi đạo Vô thượng Bồ-đề.

2. Bồ-tát tại gia biết rõ đáng cúng dường cùng chẳng đáng cúng dường, cúng dường cho người đáng cúng, chẳng cúng dường cho người không đáng cúng, dù chẳng cúng nhưng vẫn có lòng Từ đối với họ, đây là pháp thứ hai được sự không thoái chuyển nơi đạo Vô thượng Bồ-đề.

3. Bồ-tát tại gia nhọc nhằn làm ra của cải, chẳng phung phí, chẳng để thất thoát, chẳng đem cho bừa bãi, phải nên cất giữ kỹ lưỡng. Dù vậy, nhưng đối với các bậc Sa-môn, Bà-la-môn thanh tịnh cùng các chúng sinh vẫn bình đẳng bố thí cúng dường và không làm chướng ngại những người đồng bố thí. Đây là pháp thứ ba được sự không thoái chuyển nơi đạo Vô thượng Bồ-đề.

Lúc bấy giờ Đức Thế Tôn nói kệ rằng:

*Hàng Bồ-tát tại gia
Cầu Vô thượng Bồ-đề*

Trọn nên ba căn lành
Thăng lên Vô thượng giác.
Cha mẹ đối Tam bảo
Tà kiến không lòng tin
Khuyên cho phát tín tâm
Khiến trụ nơi thắng pháp.
Cha mẹ tham bôn sển
Khuyên bố thí làm lành
Phạm giới khuyên giữ gìn
Cũng khuyên tu trí tuệ.
Bốn phương nên đi khắp
Thỉnh cầu các Pháp sư
Thuyết pháp để độ người
Do đây thêm trí tuệ.
Phạm giới khiến giữ giới
Chưa tin khiến được tin
Không tuệ khiến chuyên tu
Do đây được bất thoái.
Gặp Tỳ-kheo trí tuệ
Giữ giới học rộng nhiều
Nên cung kính theo gần
Để thường thường học hỏi.
Do đây hàng cư sĩ
Được Bồ-đề không thoái.
Gặp người đức sâu dày
Hiểu đạo nhiều trí tuệ
Bác này đáng tôn trọng
Thân của đem cúng dường.
Tiêu biểu lòng kính tin
Trước kia Phật từng nói:
Không tin thì không được
Phát đại Bồ-đề tâm
Trí tuệ thấy pháp màu
Mau nên lợi ích lớn
Ở nơi các pháp diệu
Chứng nhập chẳng khó khăn.
Biết mình cũng biết người
Nơi đây được lợi lớn
Tương ưng pháp xuất thế
Nên trí tuệ càng thêm.
Bao nhiêu những của tiền
Xưa nay thường chứa nhóm
Không phải gìn giữ mãi
Đem bố thí người tu.
Tiền của được sau này

*Cũng mang ra bố thí
Bố thí thường tinh tấn
Phật quả ắt mau thành.
Trì giới cùng chúng sinh
Từ tâm thêm đồng kiện
Bố thí độ chúng sinh
Trước sau không đổi khác.
Bố thí lòng trong sạch
Trọn không chút mong cầu
Bạc tiền đến ngọc vàng
Đều vui lòng thí cả.
Dũng mãnh thí tất cả
Những công hạnh đã làm
Hồi hướng Vô thượng thừa
Bồ-đề đại giác đạo.
Cúng dường nếu phi pháp
Dù bố thí Trời, Người
Chẳng bằng thuận pháp lành
Cho một người hèn khó.
Tinh tấn vì cầu pháp
Nhờ pháp được tỏ thông
Thắng đạo sinh trí mầu
Chứng Bồ-đề vô thượng.*

Này Đại Ca-diếp! Bồ-tát tại gia sau khi phát Bồ-đề tâm nếu có ba điều dưới đây thì sẽ qua Thanh văn thừa mà nhập Niết-bàn:

1. Có một hạng người sợ ba ác đạo, xem đạo Vô thượng quá nặng quá khó, không chuyên tu tập những thiện căn đã từng tu tập, chẳng thích cầu pháp lành, nản lòng cho là khổ, đây là điều thứ nhất. Nếu có điều này thì thoái thất Bồ-đề tâm mà qua Thanh-văn thừa nhập Niết-bàn.

2. Có một hạng người lúc làm việc bố thí lòng không hoan hỷ, đã bố thí rồi lại hối hận, cũng chẳng hồi hướng cầu trí tuệ Phật. Nếu người có điều thứ hai đây thì thoái thất tâm Bồ-đề, mau qua Thanh văn thừa mà nhập Niết-bàn.

3. Lại có hạng người chẳng chuyên cần tinh tấn thực hành hạnh Đại thừa, chỉ thích cầu học rộng, do thiện căn hạ liệt mau nhập Niết-bàn.

Đây là hạng thứ ba thoái thất Bồ-đề tâm qua Thanh văn thừa mà nhập Niết-bàn.

Lúc bấy giờ, Đức Thế Tôn nói kệ rằng:

*Đã phát Bồ-đề tâm
Chẳng tùy thuận chánh hạnh
Thoái thất nơi Phật thừa
Vào nơi Thanh văn đạo.
Vẫn tin đại Bồ-đề
Cũng không lòng giải đãi
Do vô trí xan tham
Nên phải bị trở ngại.
Biết ân Phật trì giới*

*Bồ thí lòng siêng năng
Ba-la-mật-đa được thành,
Chúng Bồ-đề không khó.
Do tâm tạo những ác
Tâm cũng thích cúng dường
Tâm chúng sinh nếu bền
Sẽ là quả thế gian.
Nếu lìa được ba lỗi
Hồi hướng đại Bồ-đề
Sẽ là Bạc Thế Tôn
Chúng Bồ-đề vô thượng.*

Này Đại Ca-diếp! Bồ-tát tại gia nếu có ba điều dưới đây, thì thoát thất đạo Bồ-đề, mà Bát-niết-bàn nơi Độc giác thừa:

1. Có hạng người dù đã phát tâm đại Bồ-đề nhưng bỏn sẻn chánh pháp.
2. Có hạng người ham coi sao coi hạn và đoán việc cát hung thế gian.
3. Lại có hạng người vì giải đãi mà không thể tu học khắp các pháp trợ Bồ-đề.

Những hạng tại gia đã phát tâm đại Bồ-đề, nếu có ba lỗi trên thì sẽ thoát thất Đại thừa mà vào Độc giác thừa Bát-niết-bàn.

Lúc bấy giờ, Đức Thế Tôn nói kệ rằng:

*Người bỏn sẻn chánh pháp
Chẳng chịu dạy bảo người
Sẽ qua Độc giác thừa
Thoái thất đạo Vô thượng.
Do hai loại nghĩa ấy
Mất lợi khổ liền sinh
Gần gũi để tu hành
Nghỉ hoặc Bồ-đề đạo.
Đã tu Đại thừa pháp
Lại xem đoán cát hung
Chẳng phải chánh tín tâm
Tất phải xa Phật đạo.
Có thể chuyên tín nhạo
Kiên cố đạo Bồ-đề
Trọn không lễ trời thần
Chỉ phụng thờ Đức Phật.
Nếu có lòng tịnh tín
Chẳng cầu muốn quả trời
Có thể được Phật thừa
Hiệu là Đấng Vô Thượng.
Nếu lòng thích Bồ-đề
Chẳng thờ cúng trời thần
Không luận sinh chốn nào
Thân đẹp xinh tráng kiện.*

Này Đại Ca-diếp! Bồ-tát tại gia vì có ba điều mà chịu lấy thân thể đen xấu: Lấy đèn sáng nơi tháp của Như Lai; đối với người tranh cãi kiện tụng mà tỏ vẻ giận dữ; với người đen

xấu không can dự đến mình mà lại chê mắng.

Lúc bấy giờ, Đức Thế Tôn nói kệ rằng:

*Lấy đèn sáng nơi tháp
Hoặc làm tắt đèn thờ
Chịu lấy thân đen điu
Như lông đen chim quạ.
Khinh chê người đen xấu
Tôi trắng trẻo, anh đen
Do lỗi khinh chê người
Thọ lấy thân đen xấu.
Phải khéo giữ gìn miệng
Lỗi họa từ miệng ra
Tùy theo nghiệp đã làm
Sẽ chịu lấy nghiệp báo.*

Này Đại Ca-diếp! Bồ-tát tại gia vì có ba điều sau đây mà phải sinh vào nhà thợ thuyền:

1. Tự đã giữ được năm giới, hoặc bị tân khách ép mời mà uống rượu, hoặc tự mời người khác uống, thì sẽ thọ sinh vào nhà thợ thuyền, đây là điều thứ nhất.

2. Tự đã giữ được phạm hạnh, lại vì hòa hợp người khác mà khiến làm điều uế dục, nên sẽ thọ sinh vào nhà thợ thuyền. Đây là điều thứ hai.

3. Thấy người siêng năng đọc tụng kinh pháp mà nhà mình đang hưng công nên bảo kia rằng: Anh nên nghỉ đọc tụng để làm tiếp công việc cho tôi, do đây nên sẽ thọ sinh vào nhà thợ thuyền. Đây là điều thứ ba.

Lúc bấy giờ Đức Thế Tôn nói kệ rằng:

*Dem rượu mời người uống
Uống rượu với bà con
Vì uống rượu say sưa
Bèn sinh vào nhà thợ.
Làm kim dao chẳng biết
Nghề khéo khác chẳng rành
Chỉ được ngồi động tay
Trước lò thụt ống bễ.
Tự mình tu phạm hạnh
Bảo người làm nghiệp dâm
Mãn báo đã chết rồi
Sẽ sinh vào nhà thợ.
Làm kim dao chẳng biết
Ống bễ chẳng được làm
Chỉ biết quơ búa to
Đập xuống đe rèn sắt.
Bảo người bỏ đọc tụng
Sau khi đã chết rồi
Thọ sinh nhà thợ thuyền
Đầu óc thường ngu tối.
Chẳng biết thụt ống bễ
Cũng chẳng biết đập rèn*

*Do nghiệp báo nên khiến
Làm hư hại đồ đạc.
Phật có lời khuyên dạy
Nói năng phải giữ lời
Vĩnh viễn chớ dạy người
Làm tất cả việc ác.
Luân hồi sinh tử khổ
Do tham ái mà ra
Pháp lành phải siêng tu
Lánh xa những pháp ác.*

Này Đại Ca-diếp! Bồ-tát tại gia nếu có ba điều dưới đây thì sẽ thọ sinh vào nhà vua chúa sang giàu, thân thể đoan nghiêm xinh đẹp, được mọi người kính yêu, thông minh khéo léo siêng năng chẳng biếng trễ:

1. Người tại gia vừa mới gặp bậc Sa-môn, Bà-la-môn lần đầu, liền kính tin cúng dường những vật thực, y phục, thuốc men, đồ nằm cùng những vật cần dùng khác. Đây là điều thứ nhất.

2. Người tại gia giữ vững bản nguyện tu hành đúng như lời nói trọn chẳng vọng ngữ. Đây là điều thứ hai.

3. Người tại gia đối với bậc Sa-môn, Bà-la-môn đầy đủ giới hạnh, kính tin cúng dường các bậc ấy mà lại có thể thọ học chánh pháp. Đây là điều thứ ba.

Lúc bấy giờ, Đức Thế Tôn nói kệ rằng:

*Những người có trí tuệ
Thấy bậc giới học cao
Phải sinh lòng vui mừng
Thường đi theo học hỏi.
Đã được lời dạy dỗ
Nên đúng pháp cúng dường
Bỏ thí đồ cần dùng
Trọn không lòng hối hận.
Đây là pháp bền chắc
Cần phải tùy thuận làm
Phật trí được tương ưng
Khó được mà mau được.
Do lòng tin sâu chắc
Thẳng đến đại Bồ-đề
Đường trí tuệ tu hành
Phật đạo chứng chẳng khó.
Sống trong pháp vô thượng
Mong được pháp diệu mầu
Phải thọ bầy Thánh tài
Quả Niết-bàn được chứng.
Sinh vào nhà tôn quý
Thân xinh đẹp đoan nghiêm
Ăn mặc đều cao sang
Chứng Niết-bàn vô thượng.*

*Như chỗ Phật khen ngợi
Tu hành Tối thượng thừa
Thanh tịnh diệu Niết-bàn
Đây là quả Tối thắng.
Đã tạo nên công hạnh
Quả Đẳng lưu chẳng dừng
Trăm ức kiếp trải qua
Nghiệp này cũng chẳng mất.*

Này Đại Ca-diếp! Bồ-tát tại gia trọn nên ba điều vun trồng các căn lành cho đến chứng được Vô thượng Bồ-đề trọn chẳng thọ vui năm dục thế gian:

1. Người tại gia thọ trì năm giới, không ca ngợi vui năm dục với người khác, siêng năng tu tập nghiệp hạnh của mình. Lại phát nguyện rằng: Tôi từ nay chẳng gần gũi tất cả phụ nữ. Từ nay đến khi chứng Vô thượng Bồ-đề, nguyện tôi chẳng gặp sự vui năm dục thế gian. Đây là điều thứ nhất.

2. Người tại gia nghe kinh điển này, sinh lòng tin cầu quả đại Niết-bàn, tuy thọ trì giáo pháp này nhưng tránh né chẳng thực hành. Được người khác giảng giải và phát khởi, liền phải xa bỏ việc tránh né mà cố gắng thực hành. Do căn lành này được biện tài vô ngại, vô trước. Người này đời hiện tại hoặc lúc lâm chung sẽ được thấy Phật. Sau khi chết sinh lên cõi trời, không bao lâu sẽ chứng được Vô thượng Bồ-đề. Đây là điều thứ hai.

3. Bồ-tát tại gia đem những căn lành mà mình đã có đều hồi hướng Vô thượng Bồ-đề, chẳng ưa thích cảnh lục trần, của cải, chức tước, chẳng trù mến quyến thuộc. Do tâm vô vi và quả vô vi nên mau chóng chứng Vô thượng Bồ-đề. Đây là điều thứ ba.

Lúc bảy giờ, Đức Thế Tôn nói kệ rằng:

*Tại gia tu năm giới
Khéo giữ, khéo hộ trì
Chẳng gần gũi nữ nhân
Trong đây sinh nhàm chán.
Những pháp môn vô thượng
Siêng tu chẳng chán nhàm
Nếu có lỗi chẳng lành
Mau ăn năn chữa bỏ.
Những căn lành tu tập
Đều hồi hướng Bồ-đề
Do công đức lành này
Sớm lìa vui năm dục.
Thường được học biết rộng
Đem chánh pháp dạy người
Sinh lòng đại Từ bi
Cầu Bồ-đề vô thượng.
Đã nghe những lợi ích
Phải sinh niệm hiền lành
Các dục nhiễm nên xa
Sớm được thành Phật đạo.*

Đại Ca-diếp bạch:

–Bạch Thế Tôn! Kinh pháp này tên là gì? Nay chúng con phải phụng trì thế nào?

Phật bảo Đại Ca-diếp:

–Kinh này tên là Thuyết Tam Luật Nghi cũng tên là Tuyên Thuyết Bồ-tát Cẩm Giới, cũng tên là Đồng Nhập Nhất Thiết Pháp.

Phật nói kinh này rồi, Tôn giả Đại Ca-diếp, tất cả đại chúng, Trời, Rồng, tám bộ chúng... nghe lời Phật dạy đều rất vui mừng, tín thọ phụng hành.

